

Trường THPT Marie Curie
Tổ Tiếng Anh

NỘI DUNG VÀ MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA KỲ
(HK1) NĂM HỌC 2021-2022

Từ vựng: Unit 1 → Unit 4

Ngữ pháp: **KHỐI 11** (Past simple, past progressive, past perfect, Present simple, Gerund – Infinitive, Passive inf. and gerund, Gerund and present participle. Perfect gerund and perfect participle.)

KHỐI 12 Verb tenses, Verb forms, Reported Speech, Passive Voice.

	Unit 1 → Unit 4	SL (câu)	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao
Trắc nghiệm	Pronuciation (unit1,2 ,3,4)	2	1	1		
	Stress	2	1	1		
	Closest meaning	2	1	1		
	Opposite meaning	2	1	1		
	Vocabulary	2		2		
	Preposition	2	1		1	
	Dialogue	2			2	
	Grammar	4	1	2	1	
	Error Identification	4	1	1	1	1
	Reading (close test)	5	2	1	1	1
	Reading (Comprehension)	5	1	2	1	1
Tự luận	Word form	4	1	1	1	1
	Sentence transformation	4	1	1		2
		40	12	14	8	6

**Trường THPT Marie Curie
Tổ Tiếng Anh**

**NỘI DUNG VÀ MA TRẬN KIỂM TRA GIỮA KỲ
(HK1) NĂM HỌC 2021-2022**

KHỐI 10

Vocabulary: Unit Introduction, Unit 1, Unit 2

Grammar: (Past simple, past progressive, Present simple, Present Continuous, articles, question words...)

	INTRODUCTION, Unit 1, Unit 2	SL (câu)	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp	Vận dụng cao
Trắc nghiệm	Pronunciation	2	1	1		
	Stress	2	1	1		
	Closest meaning	2	1	1		
	Opposite meaning	2	1	1		
	Vocabulary	4	1	2	1	
	Preposition	2	1		1	
	Dialogue	2		1	1	
	Grammar	9	2	5	2	
	Error Identification	5	1	2	1	1
	Reading (cloze test)	5	2	1	1	1
	Reading (Comprehension)	5	1	2	1	1
Tự luận	Word form	5	2	1	1	1
	Sentence transformation	5	1	2	1	1
		50	15	20	10	5